TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1373/2019/QĐST-DS	*Quận 3, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trầm Tuấn Kiệt.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 275/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 81/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 60-62 Phòng 37, Lầu 3 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 199/40/23 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị T, sinh năm 1941

Địa chỉ: 85 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1930

Địa chỉ: 159 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Phạm Vũ L, sinh năm 1970

Địa chỉ: 159 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Bà Phạm Thị Bích Đ, sinh năm 1966

Địa chỉ: 456 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/10/2017, Bản tự khai, người yêu cầu bà Phạm Thị Bích T trình bày:

Ông Phạm Văn C và bà Vũ Thị T là vợ chồng. Có 03 người con chung tên Phạm Thị Bích Đ, Phạm Văn C và Phạm Thị Bích T.

Ngày 02/01/2013 đến ngày 25/02/2013, bà Vũ Thị T bị nhồi máu bán cầu não phải, đường huyết cao và được điều trị tại Bệnh viện 30/4. Ngày 11/02/2015 đến ngày 09/3/2015, bà Tấc nhập việc điều trị mảng xơ vữa mạch cảnh chung trái, nhồi máu cấp tính tiểu cầu não phải và bán cầu não trái… Nhiều năm qua, bà Tấc nhập việc nhiều lần và điều trị ngoại trú. Hiện nay, bà Tấc không đi lại được, mọi sinh hoạt đều có người chăm sóc, không còn nhận thức.

Nay bà Thìn yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị T mất năng lực hành vi dân sự để cử người giám hộ trong các giao dịch dân sự cũng như nhận lương hưu cho bà Tấc.

Tại bản tự khai, các ông (bà) Phạm Văn C, Phạm Vũ L, Phạm Thị Bích Đ trình bày: Các ông bà đều xác nhận quan hệ nhân thân của bà Vũ Thị T như bà Thìn đã trình bày và yêu cầu Toà án tuyên bố bà Tấc mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, các đương sự đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và đề nghị ghi nhận ý kiến tại bản tự khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: các đương sự đã chấp hành qui định pháp luật, Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã tiến hành tố tụng đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự có căn cứ xác định bà Vũ Thị T mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Bích T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp Tòa án nhân dân Quận 3 nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Người yêu cầu bà Phạm Thị Bích T yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Vũ Thị T; bà Tấc có hộ khẩu thường trú tại Quận 3 nên đây là yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự,

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3 được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về tố tụng:

Xét người yêu cầu bà Phạm Thị Bích T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Nguyệt T cùng có đơn đề nghị giải quyết phiên họp vắng mặt. Vì vậy tại phiên họp hôm nay, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông B, bà T là phù hợp với qui định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

3. Về yêu cầu của các đương sự:

- Xét bà Phạm Thị Bích T là cha đẻ của bà Vũ Thị T và yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Tấc mất năng lực hành vi dân sự: Sau khi thụ lý vụ án, ngày 05/4/2019 Toà án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 69/2019/QĐ-TCGĐ trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định tâm thần của bà Vũ Thị T.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1527A/2019/KLGĐTC ngày 09/4/2019, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

"1.1 Về y học:

Đương sự bị bệnh Sa sút tâm thần trong nhồi máu não nhiều lần (F01.1-ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Xét thấy Kết luận giám định như đã nêu trên là phù hợp với lời khai của các bên đương sự, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định bà Vũ Thị T mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự quy định*: "Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Toà án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp ý tâm thần".*

Tòa án xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Bích T là phù hợp với nhận định cũng như điều luật đã viện dẫn ở trên.

- *Về lệ phí*: Căn cứ Khoản 1, Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bà Phạm Thị Bích T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Khoản 1, Điều 149; Khoản 2, Khoản 3 Điều 367; Điều 370, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Khoản 1, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của người yêu cầu bà Phạm Thị Bích T:

Tuyên bố bà Vũ Thị T, sinh năm 1941, địa chỉ: 85 Đường X, Phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2.Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Phạm Thị Bích T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0019499 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Phạm Thị Bích T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày được cấp, tống đạt hợp lệ Quyết định theo quy định pháp luật tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trầm Tuấn Kiệt

Nơi nhận:
- *TAND TP.HCM;*
- *VKSND Quận 3;*
- *Chi cục THA DS Quận 3;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, Hồ sơ*